TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2019/QĐST-HNGĐ	*Ngọc Hồi, ngày 21 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI TỈNH KON TUM

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 116, 118 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 34/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Y L - sinh năm 1987 và anh Bùi Thanh N - sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Thôn 6, thị trấn P, huyện N, tỉnh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 13 tháng 3 năm 2019, chị Y L và anh Bùi Thanh N trình bày:

[1] Về hôn nhân: Chị Y L và anh Bùi Thanh N kết hôn năm 2010 tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện N, tỉnh K, quá trình chung sống thường xảy ra mâu thuẫn, gay gắt với nhau trong cuộc sống, hạnh phúc vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cả hai cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Thời kỳ hôn nhân chị Y L và anh Bùi Thanh N sinh được hai con chung là Bùi Cao P – sinh ngày 04/11/2010 và Bùi Thiên P – sinh ngày 13/9/2016, khi ly hôn anh chị thỏa thuận: Chị Y L là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con đến khi trưởng thành, tự lập được; Anh Bùi Thanh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Thời gian anh N cấp dưỡng nuôi hai con chung kể từ ngày 20/3/2019.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Y L và anh Bùi Thanh N, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Y L trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Bùi Cao P – sinh ngày 04/11/2010 và Bùi Thiên P- sinh ngày 13/9/2016 đến khi hai con trưởng thành, tự lập được; Anh Bùi Thanh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Thời gian anh N cấp dưỡng nuôi con chung kể từ ngày 20/3/2019. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chấm dứt trong trường hợp người được cấp dưỡng đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

- Về các vấn đề khác: Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự, kể từ ngày bên được cấp dưỡng có đơn yêu cầu cấp dưỡng mà bên phải cấp dưỡng không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho bên được cấp dưỡng, thì bên phải cấp dưỡng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Áp dụng Điều 144; 149 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Bùi Thanh N nhận chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh N đã nộp tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số: AA/2016/0000247 ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh K thành tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- UBNDTT Plei Kần, huyện Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự./.

THẨM PHÁN